

Số: 06/2023/QĐST-HNGĐ

Mường Lát, ngày 21 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 03/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phan Thị N** – Sinh năm 2001

Địa chỉ: Khu phố Chiềng Cồng, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CCCD: 040301011311, cấp ngày 17/11/2022; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Anh **Hà Văn T** – Sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu phố Chiềng Cồng, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CCCD: 038098023822, cấp ngày 02/11/2022; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bị đơn: Ông **Đoàn Văn D** – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 3; Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị N, sinh năm 2001 và anh Hà Văn T, sinh năm 1998.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Phan Thị N và anh Hà Văn T thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 21, ngày 16/6/2021 của Ủy ban nhân dân thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa cấp cho chị Phan Thị N và anh Hà Văn T hết giá trị pháp lý, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung, tên cháu là: Hà Ngọc M, sinh ngày 21/10/2021, hiện tại cháu đang phát triển bình thường về thể chất và trí lực. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Hà Ngọc M (chưa đủ 36 tháng tuổi) nên đang ở với mẹ; Chị Phan Thị N và anh Hà Văn T tự nguyện, thỏa thuận, thống nhất, đó là: Giao cháu Hà Ngọc M, sinh ngày 21/10/2021 cho chị Phan Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Anh Hà Văn T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở và có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, khi có căn cứ của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận và thống nhất, anh Hà Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, chị Phan Thị N có quyền làm đơn đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết và có căn cứ của pháp luật;

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm. Chấp nhận chị Phan Thị N đã nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HN&GD sơ thẩm, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0013879 ngày 10/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Chị Phan Thị N được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Anh Hà Văn T không phải nộp án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát (02 bản);
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng